

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ CUNG CẤP CHỨNG THƯ SỔ CÔNG CỘNG QUỐC TẾ
Số: 211109/HĐKT/GSVN-HUMG

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng đáp ứng công việc của các Bên,

Hôm nay, ngày 12 tháng 11 năm 2021, chúng tôi gồm:

BÊN A : TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ : Số 18 Phố viên, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội
Điện thoại : (84.4) 38389633 Số Fax : (84.4) 38389633
Đại diện : Ông Trần Thanh Hải Chức vụ : Hiệu trưởng
Số tài khoản : 3714.0.1055493
Mở tại : Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm
Mã số thuế : 0101689386

BÊN B : CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG THỰC SỔ TOÀN CẦU VIỆT NAM

Địa chỉ : Phòng 4 tầng 2, tòa nhà CT2 - Tràng An Complex, số 1 Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Điện thoại : 024 37932762 Số Fax : 024 37932764
Đại diện : Ông Vũ Xuân Bách Chức vụ : Giám đốc
Số tài khoản : 1912 900 3069 013
Tại : Tại Ngân hàng Thương mại CP Kỹ thương Việt Nam - chi nhánh Hoàng Quốc Việt
Mã số thuế : 0106768602
Mã liên NH : 01310001

Hai Bên thỏa thuận ký hợp đồng với các điều khoản sau:

Điều 1. Các định nghĩa

1. **Hợp đồng:** Là thỏa thuận giữa các Bên, thể hiện bằng văn bản, được hai Bên ký kết, bao gồm cả phụ lục và tài liệu kèm theo;
2. **Ngày:** Là ngày dương lịch, được tính liên tục, kể cả ngày nghỉ cuối tuần, nhưng trừ ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định của pháp luật;

3. **CA (Certificate Authority):** Nhà cung cấp dịch vụ chứng thư số công cộng;
4. **Hãng chứng thư số:** Là đối tác của Bên B, cung cấp công nghệ và giải pháp mã hóa với vai trò là một CA trong khuôn khổ của Hợp đồng này;
5. **Liên minh CA và trình duyệt (CA/B Forum):** Là tổ chức hoạch định các tiêu chuẩn an ninh, công nghệ và chính sách có liên quan đến chứng thư số công cộng quốc tế. Các chính sách của CA/B Forum được thông qua và đăng tải tại <https://cabforum.org> có hiệu lực bắt buộc tuân thủ đối với các CA, trình duyệt, hệ điều hành và người dùng;
6. **SSL (Secure Socket Layer):** Là giao thức truyền thông tin qua mạng theo dạng đã được mã hóa. SSL còn được gọi là chứng thư số với 3 loại chứng thư số chính;
 - a. Chứng thư số có mức xác minh mở rộng cấp cao (Extended Validation - EV).
 - b. Chứng thư số xác minh tổ chức, doanh nghiệp (Organisation Validation – OV).
 - c. Chứng thư số xác minh tên miền (Domain Validation – DV).
7. **CSR (Certificate Signing Request):** Là khóa công khai của chủ thể đăng ký chứng thư số khi chưa được Hãng chứng thư số xác thực.
8. **Chứng thư số:** Là khóa công khai đã được Hãng chứng thư số xác thực và gửi lại cho Bên A sau khi hoàn tất quá trình xác minh thông tin theo tiêu chuẩn. Chứng thư số có thời hạn hiệu lực từ 1 đến 5 năm tùy theo nhu cầu đăng ký và sử dụng của Bên A và được hiển thị trên tài khoản của Bên A tại URL <https://gcc.globalsign.com>. Trong quá trình sử dụng, Bên A được khuyến nghị thay đổi cặp khóa của chứng thư số sau mỗi 398 ngày kể từ ngày cặp khóa được cấp phát theo chính sách an ninh - bảo mật của Liên minh các CA và trình duyệt (CAB Forum).
9. **Cặp khóa:** Bao gồm khóa riêng và khóa công khai, là hai thành phần không thể tách rời của một chứng thư số. Khóa riêng và khóa công khai được nhân viên kỹ thuật của Bên A tạo ra và quản lý trong suốt quá trình triển khai và sử dụng. Khóa riêng và khóa công khai có thời hạn hiệu lực không vượt quá 398 ngày kể từ ngày cấp.
10. **Seal:** Là một đoạn mã HTML do Hãng chứng thư số cung cấp cho Bên A để cài đặt vào website nhằm cung cấp cho khách hàng của website nhận diện thương hiệu này và nhờ đó gia tăng tính tin cậy của website.
11. **Tên miền (domain) và tên miền cấp dưới (sub-domain):** Tên miền là tên được sử dụng để định danh địa chỉ Internet của máy chủ gồm các dãy ký tự cách nhau bằng dấu chấm (.). Ký tự trước dấu chấm của tên miền được gọi là tên miền cấp dưới của ký tự sau dấu chấm.
12. **SAN:** Là chứng thư tích hợp với các loại chứng thư số SSL. Tùy theo loại chứng thư số, SAN có thể hỗ trợ cho: (i) các tên miền khác; (ii) tên miền cấp dưới; (iii) địa chỉ IP công cộng.
13. **Wildcard:** Là chứng thư tích hợp với các loại chứng thư số SSL. Tùy theo loại chứng thư số, Wildcard có thể hỗ trợ cho tên miền cấp dưới.

Điều 2. Nội dung công việc

1. Bên B hướng dẫn đăng ký, sử dụng, duy trì cho Bên A (các) sản phẩm/ gói sản phẩm sau đây:

STT	Sản phẩm	Số lượng	Số năm duy trì	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Gia hạn gói chứng thư số công cộng quốc tế linh hoạt GlobalSign MSSL dành cho doanh nghiệp - Gói sản phẩm: + *.humg.edu.vn - GlobalSign Organization Wildcard MSSL - Organization: Hanoi University of Mining and Geology Đã bao gồm: - Quản trị toàn bộ chứng thư số SSL với tài khoản GlobalSign Certificate Center (GCC) (https://gcc.globalsign.com) - Không giới hạn thay đổi tên miền sử dụng - Không giới hạn số lượng server cài đặt - Không giới hạn số lượng cặp khóa (keypair) cho server sử dụng - Miễn phí kiểm tra cấu hình cài đặt SSL và kết nối bảo mật giữa người dùng và server - Tùy chọn mở rộng sản phẩm theo thời hạn tài khoản - Tùy chọn nâng cấp sản phẩm, số lượng theo thời hạn tài khoản - Xác thực và kiểm duyệt thông tin tổ chức 01 lần khi kích hoạt tài khoản - Hỗ trợ cấp phát lại, cấp mới trong vòng 5-10 phút sau khi xác thực và kiểm duyệt thông tin tổ chức - Hỗ trợ và khắc phục sự cố trong vòng 24h - Hàng hóa/dịch vụ hợp lệ, có nguồn gốc chính hãng, nhận được sự hỗ trợ kỹ thuật và dịch vụ bảo hành sau bán hàng theo tiêu chuẩn của Globalsign.	1	1 năm	20.040.000	20.040.000
	Tổng trước thuế				20.040.000
	VAT (10%)				2.004.000
	Tổng cộng sau thuế				22.044.000

(Bằng chữ: Hai mươi hai triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng./.)

2. Quy cách, phẩm chất chứng thư:

- a. Loại chứng thư: Globalsign Organization Wildcard SSL
 - b. Xác thực tình trạng và uy tín của Tổ chức
 - c. Thông tin tổ chức hiển thị trong thuộc tính chứng thư
 - d. Bảo mật không giới hạn số lượng subdomain cấp 1
 - e. Độ dài khóa 2048 bit - SHA 256 Hashing
 - f. Chuẩn bảo mật từ 128 bit đến 256 bit SSL - ECC, RSA & DSA Algorithm Support
 - g. Hỗ trợ Tùy chọn mở rộng SANs Options
 - h. Secure Site Seal: Globalsign Seal
 - i. Không giới hạn số lượng server cài đặt
 - j. Không giới hạn số lượng cặp khóa (keypair)
 - k. Không giới hạn số lần cấp phát lại và số lượng chứng thư số được cấp phát lại
 - l. Tương thích với 99.999 % trình duyệt và hệ điều hành
 - m. Đăng ký sử dụng nhiều năm sẽ tiết kiệm hơn
 - n. Tuân thủ mức bảo hiểm của chứng thư – 1.250.000 usd / Globalsign Organization SSL
 - o. GlobalSign Certificate Center : Tài khoản quản trị trực tiếp của Globalsign
 - p. Hàng hóa/dịch vụ hợp lệ, có nguồn gốc chính hãng, nhận được sự hỗ trợ kỹ thuật và dịch vụ bảo hành sau bán hàng theo tiêu chuẩn của Globalsign
3. Thông tin về chủ thể đăng ký và sử dụng (các) sản phẩm/ gói sản phẩm của Bên A được khai báo chi tiết tại Bản đăng ký sử dụng sản phẩm/ gói sản phẩm và đã được Bên A xác nhận
4. Các sản phẩm/ gói sản phẩm Bên B cung cấp cho Bên A được cấp phát bởi nhà cung cấp dịch vụ chứng thư số GlobalSign - Nhật Bản

Điều 3. Giá cước và phương thức thanh toán

1. Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 100% giá trị hợp đồng theo quy định tại Khoản 1, Điều 2 của Hợp đồng trong vòng 5 ngày làm việc kể từ khi Hợp đồng được ký kết.
2. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của các Bên

1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

- a. Cung cấp đầy đủ các thông tin cập nhật nhất theo Bản đăng ký của Bên B theo hướng dẫn thủ tục đăng ký chứng thư số kèm theo Hợp đồng này;
- b. Có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi và phối hợp cùng với Bên B, GlobalSign xác minh thông tin của Bên A;
- c. Có trách nhiệm đảm bảo khả năng nhận được các email từ GlobalSign (có thể kèm theo các định dạng tập tin như: .cer, .pem; .crt, .csr, .key);
- d. Lưu trữ và sử dụng khóa bí mật của mình một cách an toàn, bí mật trong suốt thời gian hiệu lực của (các) sản phẩm/ gói sản phẩm;
- e. Thanh toán đầy đủ các khoản chi phí theo quy định tại khoản 1, Điều 2 và Điều 3 của Hợp đồng này;

- f. Chủ động đóng phí duy trì (các) sản phẩm/ gói sản phẩm đúng hạn cho Bên B khi tiếp tục gia hạn. Bên A tự chịu trách nhiệm khi sản phẩm/ gói sản phẩm bị thu hồi khi hết hạn sử dụng mà không đóng phí;
- g. Có quyền khiếu nại với Bên B về những vấn đề chưa rõ trong quá trình thực hiện Hợp đồng;
- h. Có quyền yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm nếu như Bên B vi phạm các quy định của Hợp đồng.

2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- a. Bên B cam kết là công ty thành viên và đối tác trực tiếp của GlobalSign mà không thông qua một đối tác nào khác và sẵn sàng cung cấp các thông tin xác minh nếu cần thiết.
- b. Có trách nhiệm dùng các thông tin của Bên A cung cấp để thực hiện đơn đặt hàng trực tiếp với GlobalSign, không qua bất kỳ một đối tác trung gian nào.
- c. Có trách nhiệm hoàn tất các thủ tục cần thiết với GlobalSign trong quá trình thực hiện Hợp đồng.
- d. Có trách nhiệm đảm bảo rằng GlobalSign sẽ gửi chứng thư số trực tiếp vào địa chỉ email do Bên A đăng ký mà không thông qua bất kỳ một đối tác trung gian nào.
- e. Có trách nhiệm hỗ trợ hoàn toàn cho Bên A trong quá trình triển khai Hợp đồng, đảm bảo phối hợp với đội ngũ kỹ thuật của Bên A để cài đặt thành công chứng thư số lên các máy chủ của Bên A.
- f. Thực hiện hướng dẫn đăng ký, cài đặt, sử dụng và duy trì sản phẩm/ gói sản phẩm cho Bên A đúng theo thời hạn duy trì quy định tại khoản 1, Điều 2 của Hợp đồng này;
- g. Có trách nhiệm hướng dẫn Bên A lưu trữ chứng thư số để có thể phục hồi khi máy chủ gặp sự cố về sau.
- h. Đảm bảo quyền sử dụng liên tục, ổn định đối với chứng thư số đã cung cấp cho Bên A theo Hợp đồng này mà không bị tranh chấp bởi bên thứ 3 bất kỳ;
- i. Chịu trách nhiệm giải quyết hoặc phối hợp với GlobalSign giải quyết các tranh chấp đến quyền sở hữu trí tuệ đối với chứng thư số được cung cấp theo Hợp đồng này;
- j. Thông báo cho Bên A những sự cố kỹ thuật và lỗ hổng bảo mật (nếu có) của GlobalSign cũng như chứng thư số trong suốt thời gian hiệu lực của chứng thư số;
- k. Hỗ trợ Bên A làm việc với GlobalSign khi sự cố xảy ra;
- l. Cung cấp cho Bên A hóa đơn tài chính trên tổng số tiền mà Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo quy định của Hợp đồng, ngay sau khi Bên A thanh toán xong toàn bộ giá trị Hợp đồng;
- m. Không chịu trách nhiệm về các nội dung thông tin và mục đích sử dụng của Bên A trong suốt thời gian duy trì (các) sản phẩm/ gói sản phẩm;

Điều 5. Thanh lý Hợp đồng – Bảo hành

- 1. Sau khi bàn giao và hướng dẫn cài đặt thành công chứng thư số cho Bên A, Bên B có trách nhiệm bảo hành cho chứng thư số này cho đến ngày chứng thư số hết hiệu lực. Thời gian bảo hành từ thứ 2 đến thứ 6: từ 9h sáng đến 6h chiều các ngày thứ 2 đến thứ 6 (trừ thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ).
- 2. Các lỗi sau đây sẽ được Bên B bảo hành miễn phí:

- a. Đề nghị cấp lại chứng thư số sau lần cấp đầu tiên;
 - b. Chứng thư số không hoạt động mà không xác định được nguyên nhân;
 - c. Hướng dẫn lưu trữ, phục hồi chứng thư số cũng như các thắc mắc trong quá trình sử dụng.
 - d. Bên A thiết lập cấu hình không chính xác gây ra lỗi.
 - e. Bên A thay đổi cấu hình hệ thống máy chủ khác với cấu hình quy định trong Hợp đồng.
3. Hết thời hạn bảo hành, nếu Bên A có nhu cầu gia hạn Hợp đồng thì hai Bên sẽ cùng nhau thỏa thuận thời gian, chi phí và những vấn đề phát sinh khi gia hạn hợp đồng. Nếu hết thời hạn mà Bên A không ký kết hợp đồng gia hạn thì Bên B không đảm bảo sự hoạt động liên tục của chứng thư và không chịu trách nhiệm về bất kỳ sự cố nào sau đó.
4. Những lỗi sau đây sẽ không nằm trong phạm vi bảo hành miễn phí của Bên B:
- a. Bên A tự ý sửa nội dung của chứng thư số mà không có sự hướng dẫn của Bên B;
 - b. Bên A cài đặt chứng thư số lên một tên miền khác với tên miền đã đăng ký sử dụng chứng thư số;

Trong các trường hợp này Bên B sẽ tư vấn và hướng dẫn Bên A khắc phục các lỗi trên. Các chi phí phát sinh để sửa lỗi (nếu có) sẽ được hai Bên thỏa thuận ở mức hợp lý.

Điều 6. Thời hạn thực hiện hợp đồng

Thời hạn Bên B thực hiện nội dung trong Hợp đồng là 4-5 ngày làm việc kể từ ngày ACBS thanh toán. Quá thời hạn trên mà Bên B không hoàn tất thực hiện và không có lý do chính đáng được Bên A chấp thuận thì Bên B bị phạt theo quy định tại Điều 7.3 và bồi thường mọi thiệt hại phát sinh.

Quá thời hạn một (01) tháng kể từ ngày ACBS thanh toán mà Bên B không hoàn tất thực hiện nội dung trong Hợp đồng và không có lý do chính đáng được Bên A chấp thuận thì Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng. Trong trường hợp đó, Bên B sẽ hoàn trả toàn bộ số tiền đã được Bên A thanh toán, cộng thêm 8% tiền phạt tổng giá trị Hợp đồng và bồi thường mọi thiệt hại phát sinh.

Điều 7. Bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm

1. Nếu một trong hai Bên không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo Hợp đồng trong thời hạn đã nêu thì Bên bị vi phạm có quyền khấu trừ vào giá trị hợp đồng một khoản tiền bồi thường tương ứng với giá trị thiệt hại do việc chậm thực hiện gây ra.
2. Nếu việc thanh toán bị chậm trễ do lỗi của Bên A thì Bên A sẽ phải chịu phạt chậm trả theo lãi suất 3%/ tháng tính trên số ngày quá hạn và số tiền chậm trả nhưng tổng giá trị phạt không quá 8% giá trị phần hợp đồng vi phạm.
3. Nếu Bên B không đáp ứng đúng thời gian bàn giao dịch vụ thì Bên B sẽ phải chịu phạt theo lãi suất 3%/ tháng tính trên số ngày trễ hạn dựa trên giá trị của phần hàng hóa bàn giao chậm và số ngày giao chậm nhưng tổng giá trị phạt không quá 8% giá trị phần hợp đồng vi phạm.

Điều 8. Điều khoản chung

1. Luật áp dụng: Pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
2. Hai Bên tuân thủ thực hiện các cam kết trong Hợp đồng;

3. Hết thời hạn duy trì (các) sản phẩm/ gói sản phẩm, Hợp đồng này đương nhiên sẽ chấm dứt. Trường hợp tiếp tục gia hạn, Bên A phải ký xác nhận vào phụ lục Hợp đồng duy trì và nộp đầy đủ các khoản phí mà Bên B quy định trong phụ lục Hợp đồng;
4. Hai Bên có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai Bên thông qua thương lượng, hòa giải. Trường hợp khó khăn hoặc có sự cố khách quan ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng, hai Bên sẽ cùng bàn bạc tìm phương hướng giải quyết trên tinh thần hợp tác, bình đẳng để tháo gỡ khó khăn. Khi có vấn đề hai Bên không thể tự giải quyết được, sẽ phân xử qua Tòa án có thẩm quyền. Phán quyết của Tòa án có tính chung thẩm, bắt buộc các Bên phải chấp hành. Bên thua kiện chịu toàn bộ các chi phí liên quan đến việc khởi kiện kể cả chi phí thuê luật sư;
5. Bất kỳ sự thay đổi và/ hoặc bổ sung các điều khoản hoặc Phụ lục chỉ có hiệu lực khi được hai Bên thỏa thuận và lập thành văn bản và được ký kết bởi cả hai Bên.
6. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký, được lập thành 03 bản, Bên A giữ 02 (hai) bản, Bên B giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Trần Thanh Hải

ĐẠI DIỆN BÊN B



Vũ Xuân Bách